

Số: 273 /2024/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 348/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trương Thị Vân L; Sinh năm: 1972.

Anh Hoàng Trung L1; Sinh năm: 1963.

Cùng ĐKKHKT và cư trú tại: Khu ĐTM D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/01/1995 của UBND phường Nguyễn Thái Học, thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái (nay là phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái). Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024:

Về quan hệ hôn nhân: Hai anh chị đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 01 năm 1995 tại UBND phường Nguyễn Thái Học, thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái (Nay là phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống hai bên đã được gia đình, bạn bè, anh em hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Hai anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Q; sinh ngày: 09/6/1998 và Hoàng Minh L2, sinh ngày 22/11/2007; Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận cháu L2 sẽ ở với mẹ để thuận tiện cho việc chăm sóc và sinh hoạt. Hai bên

đề nghị tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L1 cho đến khi cháu L2 đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Cháu Q đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh L1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh L1.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trương Thị Vân L và anh Hoàng Trung L1 xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Minh Q; sinh ngày: 09/6/1998 và Hoàng Minh L2, sinh ngày 22/11/2007; Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận cháu L2 sẽ ở với chị L. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L1 cho đến khi cháu L2 đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Cháu Q đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh L1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ:* Hai anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, bao gồm cả phần lệ phí của anh L1. Chị L đã nộp theo biên lai số 0046303 ngày 17/7/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy. Chị L đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- UBND phường Nguyễn Thái Học, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi